

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 128/2022/TLST-KDTM ngày 08/11/2022 về việc “Tranh chấp Hợp đồng vận chuyển hàng hóa”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Vận tải Xuất nhập khẩu T; Địa chỉ trụ sở: Số 173 Phạm Văn Đ, khu phố 3, phường L, thị xã H, tỉnh T.

Người đại diện theo pháp luật: Lê Thị D - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

2. Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại Logistics C; Địa chỉ trụ sở: C1.03 S, đường Nguyễn Văn L, phường T, Quận B, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật:

- Bà Kha Chung N – Chức danh: Tổng Giám đốc.

- Ông Noh Young C – Chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên

Người đại diện hợp pháp của ông Noh Young C: Bà Kha Chung N, sinh năm 1982 – Là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 14/12/2022).

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Nguyên đơn, Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Vận tải Xuất nhập khẩu T và bị đơn, Công ty TNHH Thương mại Logistics C thống nhất số tiền Công ty TNHH Thương mại Logistics C còn thiếu Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Vận tải Xuất nhập khẩu T theo Hợp đồng vận chuyển hàng hóa số CF-20200402 ngày 03/8/2020 là: 442.650.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi hai triệu sáu trăm năm

mười ngàn đồng), trong đó tiền gốc là 390.000.000 đồng (Ba trăm chín mươi triệu đồng) và tiền lãi từ ngày 01/12/2021 đến 01/12/2022 là 52.650.000 đồng (Năm mươi hai triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Vận tải Xuất nhập khẩu T đồng ý để Công ty TNHH Thương mại Logistics C thanh toán số tiền còn thiếu là 442.650.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi hai triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng) trong thời gian 05 (năm) tháng theo cách trả như sau:

- Ngày 15/01/2023: trả trước số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);
- Ngày 15/02/2023: trả số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);
- Ngày 15/3/2023: trả số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);
- Ngày 15/4/2023: trả số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng);
- Ngày 15/5/2023: trả số tiền còn lại là 42.650.000 đồng (Bốn mươi hai triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp Công ty TNHH Thương mại Logistics C thanh toán không đầy đủ hoặc không đúng hạn số tiền theo từng kỳ thanh toán như trên thì Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Vận tải Xuất nhập khẩu T có quyền yêu cầu thi hành án một lần toàn bộ số tiền còn thiếu.

Công ty TNHH Thương mại Logistics C phải tiếp tục trả lãi từ ngày 02/12/2022 theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng vận chuyển hàng hóa số CF-20200402 ngày 03/8/2020.

2. Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 10.853.000 đồng (Mười triệu tám trăm năm mươi ba ngàn đồng), Công ty TNHH Thương mại Logistics C tự nguyện chịu.

Hoàn lại cho Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Vận tải Xuất nhập khẩu T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.860.500 đồng (Mười một triệu tám trăm sáu mươi ngàn năm trăm đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0015033 ngày 08/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B, Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu

cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân Thành phố H;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận B, Tp.H;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận B, Tp.H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Nguyễn Bùi Tường Vân**